

Số: 126/2022/HSST

Ngày: 30- 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ung Thị Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2022/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/HSST-QĐ ngày 13/12/2022 đối với bị cáo:

VÕ T, sinh năm 1981 tại Cần Thơ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Thạnh Tây, xã Đ, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Con ông Võ V, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn M, sinh năm 1961 (đã chết); chung sống với chị Trần A, sinh năm 1984 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con tên Võ D, sinh năm 2004; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/8/2021 bị Công an huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép tại Quyết định số 32/QĐ-XPHC, đã đóng phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Vũ P, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 6, khu phố 3A, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 16/9/2022, Võ T điều khiển xe mô tô biển số 68LA-032.67 đến sạp rau “Phương Thảo” tại chợ Minh Hưng thuộc tổ 4, khu phố 3, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành để mua rau. Tại đây, Tài nhìn thấy 01 điện thoại di

động hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng Gold đang được để ở học trước bên trái chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 93B1-230.15, là tài sản của chị Võ P, sinh năm: 1995, địa chỉ: tổ 6, ấp 3A, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước, không có người trông coi nên Tài nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động trên. Tài lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe rời sạp rau, tiếp tục đi theo đường Quốc lộ 13 hướng về huyện Hớn Quản. Khi đi qua cổng khu dân cư Đại Nam khoảng 1Km, Tài dừng xe, tháo và vứt ốp điện thoại, thẻ sim vào thùng rác bên phải đường rồi tiếp tục đi đến tiệm điện thoại của chị Hoàng T, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ 11, khu phố 7, thị K, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Tại đây, T yêu cầu chị T bẻ khóa mặt khóa chiếc điện thoại Iphone vừa trộm được, rồi tiếp đó, T hỏi chị T có nhận cầm cố điện thoại trên không. Chị T nói rằng để kiểm tra tình trạng máy sẽ báo giá. T ngồi đợi trong tiệm điện thoại khoảng 15 phút thì lực lượng Công an thị trấn K, huyện H đến đưa T về trụ sở để làm việc và thông báo Công an phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành tiếp nhận tin báo. Công an phường Minh Hưng đã lập hồ sơ ban đầu, bàn giao vụ việc cùng đối tượng, tang vật cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành tiếp tục xác minh, làm rõ.

Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Chơn Thành kết luận: Điện thoại Iphone 11 Promax, số máy MWH12LL/A, số sê ri FCLD50D1N70F, màu vàng Gold, dung lượng 64GB, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá: 13.000.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành, Võ T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 68NA-032.67, màu xanh – đen, số máy: VDEJQ139FMB107167, số khung: RPEKCB2PEGA107167, đây là phương tiện Võ T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của ông Võ N, sinh năm 1970, địa chỉ: Khu phố 8, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Ông N cho T mượn xe để đi lại. Việc Tsử dụng xe vào mục đích phạm tội, ông N không biết. Cơ quan CSĐT thị xã Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả tài sản lại cho ông N theo đúng quy định.

- 01 Điện thoại di động Iphone 11 ProMax, màu vàng Gold, đây là tài sản cá nhân của chị Vũ P. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả lại cho chị P theo đúng quy định.

Trách nhiệm dân sự: chị P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 114/CTr-VKS, ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Võ T về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị

cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 16/9/2022 Võ T điều khiển xe mô tô đến sạp rau “*Phương Thảo*” tại chợ Minh Hưng thuộc tổ 4, kp 3B, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước để mua rau. Tại đây, T nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng Gold đang để ở hộc trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 93B1-230.15 là tài sản của chị Võ P, không có người trông coi nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên. T lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe rời sạp rau. Sau đó T đem điện thoại trên đến tiệm điện thoại của chị Hoàng T thì bị phát hiện, bắt giữ. Kết luận định giá xác định điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng Gold tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 13.000.000đ. Hành vi của Võ T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 114/CTr-VKS, ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đề nghị trong luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Võ T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Võ T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 16/9/2022.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND TX Chơn Thành;
- CCTHADS TX Chơn Thành;
- CA TX Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ung Thị Ngọc Thanh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đính

